

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: /UBND-CNXXDKH

Thanh Hoá, ngày tháng năm 2025

V/v triển khai thực hiện Quyết định số 768/QĐ-TTg ngày 15/4/2025 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch điện VIII.

Kính gửi:

- Các sở: Công Thương, Tài chính, Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường;
- Ban Quản lý KKT Nghi Sơn và các KCN;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Truyền tải điện Thanh Hóa;
- Công ty Điện lực Thanh Hóa.

Thực hiện ý kiến của Bộ Công Thương tại Công văn số 3397/BCT-ĐL ngày 13/5/2025, Thông báo số 102/TB-BCT ngày 28/4/2025 và Công văn số 2747/BCT-ĐL ngày 18/4/2025 về việc triển khai thực hiện Quyết định số 768/QĐ-TTg ngày 15/4/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch điện VIII; Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu các sở, ngành, đơn vị liên quan khẩn trương triển khai thực hiện các nhiệm vụ sau:

1. Sở Công Thương:

- Khẩn trương triển khai đầy đủ các nội dung của Quyết định số 768/QĐ-TTg ngày 15/4/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch điện VIII đến các tổ chức, cá nhân có liên quan để thực hiện theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Ban quản lý KKT Nghi Sơn và các KCN, Công ty Điện lực Thanh Hóa tổ chức theo dõi, đôn đốc tiến độ triển khai đầu tư xây dựng các công trình nguồn điện, lưới điện có trong Điều chỉnh Quy hoạch điện VIII; kịp thời đề xuất với UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh các giải pháp chỉ đạo (nếu cần thiết) để thúc đẩy tiến độ triển khai thực hiện các dự án, công trình điện, bảo đảm đưa các dự án vào vận hành đúng thời gian theo yêu cầu trong Điều chỉnh Quy hoạch điện VIII.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính rà soát, đề xuất điều chỉnh, cập nhật các nội dung có mâu thuẫn giữa Điều chỉnh Quy hoạch điện VIII với Quy hoạch tỉnh, Kế hoạch thực hiện Quy hoạch tỉnh; trong đó xác định rõ phạm vi nguồn điện, lưới điện trong phương án cấp điện đã được quy định tại Điều 4 và khoản 1 Điều 24 Nghị định số 56/2025/NĐ-CP ngày 03/3/2025 của Chính phủ, bảo đảm phù hợp với nội dung, quy mô phân bổ công suất tăng thêm cho các địa phương trong Quy hoạch điện VIII và Điều chỉnh Quy hoạch điện VIII.

2. Sở Tài chính:

Chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương thực hiện các thủ tục cập nhật danh mục dự án nguồn điện và lưới điện trên địa bàn tỉnh được phê duyệt trong Điều chỉnh Quy hoạch điện VIII vào Quy hoạch tỉnh Thanh Hóa (*có Phụ lục I, II về danh mục nguồn và lưới điện kèm theo*).

3. Sở Tài chính, Ban quản lý KKT Nghi Sơn và các KCN theo chức năng, nhiệm vụ được giao:

- Khẩn trương đẩy nhanh tiến độ lựa chọn nhà đầu tư các dự án điện theo thẩm quyền; trong đó, tập trung thực hiện các thủ tục lựa chọn chủ đầu tư dự án Nhà máy Nhiệt điện LNG Nghi Sơn, hoàn thành trong tháng 7/2025 (theo tiến độ thực hiện dự án UBND tỉnh Thanh Hóa đã báo cáo Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 4613/UBND-CNXXDKH ngày 09/4/2025); triển khai thực hiện các thủ tục đầu tư dự án Nhiệt điện LNG Công Thanh theo yêu cầu của Bộ trưởng Bộ Công Thương tại Thông báo số 102/TB-BCT ngày 28/4/2025.

- Chủ động có giải pháp thu hút đầu tư, đẩy nhanh công tác thẩm định chủ trương đầu tư các dự án, công trình điện, nhất là các dự án điện quy mô lớn và dự án truyền tải trên địa bàn quản lý được phê duyệt danh mục trong Điều chỉnh Quy hoạch điện VIII.

- Phối hợp với Sở Công Thương tổ chức theo dõi, giám sát tiến độ các dự án nguồn điện trên địa bàn theo chủ trương đầu tư được duyệt; kịp thời báo cáo, tham mưu cho UBND tỉnh thu hồi các dự án chậm tiến độ theo quy định.

4. Sở Nông nghiệp và Môi trường:

- Khẩn trương cập nhật danh mục các dự án nguồn điện và lưới điện trên địa bàn tỉnh được phê duyệt trong Điều chỉnh Quy hoạch điện VIII vào quy hoạch sử dụng đất cấp tỉnh, cấp huyện, làm cơ sở thực hiện đầu tư xây dựng các dự án theo tiến độ yêu cầu.

- Ưu tiên bố trí quỹ đất cho phát triển các công trình điện theo quy định của pháp luật về đất đai.

5. Sở Xây dựng:

Phối hợp với UBND các huyện, thị xã, thành phố hoặc đơn vị có liên quan (khi kết thúc hoạt động của UBND cấp huyện), để cập nhật danh mục nguồn và lưới điện trên địa bàn tỉnh được phê duyệt trong Điều chỉnh Quy hoạch điện VIII vào các quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị, làm cơ sở thực hiện đầu tư xây dựng các dự án điện theo quy định.

6. UBND các huyện, thị xã, thành phố (UBND cấp xã sau khi kết thúc hoạt động của UBND cấp huyện):

- Ưu tiên bố trí quỹ đất cho phát triển các công trình điện theo quy định của pháp luật về đất đai.

- Cập nhật danh mục nguồn và lưới điện trên địa bàn tỉnh được phê duyệt trong Điều chỉnh Quy hoạch điện VIII vào các quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị, quy hoạch nông thôn, quy hoạch sử dụng đất, làm cơ sở thực hiện đầu tư xây dựng các dự án điện.

- Chủ động hỗ trợ, phối hợp với các chủ đầu tư công trình điện giải quyết các vướng mắc, tồn tại về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, thủ tục về đầu tư xây dựng, công tác giải phóng mặt bằng để đẩy nhanh tiến độ các dự án, công trình nguồn và lưới điện trên địa bàn quản lý.

Yêu cầu các sở, ngành, đơn vị liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức, triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các ý kiến chỉ đạo nêu trên; kịp thời báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh những khó khăn, vướng mắc, vượt thẩm quyền trong quá trình thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ Công Thương (để b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (để b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CN (T05.39).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Mai Xuân Liêm

PHỤ LỤC I**Danh mục dự án nguồn điện trên địa bàn tỉnh được phê duyệt trong Điều chỉnh Quy hoạch điện VIII**

(Kèm theo Công văn số 6915/UBND-CNXXDKH ngày 15/ 5 /2025 của Chủ tịch UBND tỉnh)

Bảng 1: Danh mục các nhà máy nhiệt điện LNG

TT	Dự án	Công suất dự kiến (MW)	Giai đoạn vận hành	Ghi chú
1	LNG Nghi Sơn (*)	1.500	2025-2030	
2	LNG Công Thanh (**)	1.500	2031-2035	Có thể đẩy sớm lên giai đoạn 2026-2030 theo nhu cầu của hệ thống điện.

Bảng 2: Danh mục các nhà máy nhiệt điện LNG dự phòng phát triển

TT	Dự án	Công suất dự kiến (MW)	Giai đoạn vận hành	Ghi chú
1	LNG Thanh Hóa	1.500	2031-2035	Các dự án dự phòng phát triển giai đoạn 2031- 2035 và chỉ được triển khai khi được cấp có thẩm quyền chấp thuận để bù đắp các nguồn điện khác trong khu vực chậm tiến độ hoặc phụ tải tăng đột biến

Bảng 3: Danh mục các nguồn thủy điện lớn

TT	Dự án	Công suất dự kiến (MW)	Giai đoạn vận hành	Tỉnh	Ghi chú
1	TĐ Hồi Xuân	102	2025-2030	Thanh Hóa	Đã phê duyệt trong QHĐ VIII
2	TĐ Trung Sơn MR	130	2031-2035	Thanh Hóa	Văn bản số 2930/UBND-CNXXDKH ngày 07/3/2025 của UBND tỉnh Thanh Hoá.

Bảng 4: Danh mục các thủy điện có công suất dưới 50 MW đầu nối ở cấp điện áp 220 kV trở lên

TT	Dự án	Công suất dự kiến (MW)	Giai đoạn vận hành	Tỉnh	Ghi chú
1	TĐ Mường Lát	45	2025-2030	Thanh Hóa	Văn bản số 2930/UBND-CNXXDKH ngày 07/3/2025 của UBND tỉnh Thanh Hoá (đầu nối đồng bộ với cấp điện áp 220 kV)

Bảng 5: Danh mục các thủy điện tích năng

TT	Dự án	Công suất dự kiến (MW)	Giai đoạn vận hành	Tỉnh	Ghi chú
1	TĐTN Sông Mực - Đồng Lớn	110	2025-2030	Thanh Hoá	Văn bản số 2930/UBND-CNXXDKH ngày 07/3/2025
2	TĐTN Yên Mỹ - Bồng Bồng	16,5	2025-2030	Thanh Hoá	Văn bản số 2930/UBND-CNXXDKH ngày 07/3/2025

Bảng 6: Danh mục dự kiến các dự án điện gió trên bờ và gần bờ đã được phê duyệt trong Quy hoạch điện VIII, Kế hoạch thực hiện Quy hoạch điện VIII

TT	Dự án	Công suất dự kiến (MW)	Giai đoạn vận hành	Phương án đấu nối	Ghi chú
1	Nhà máy điện gió Bắc Phương - Nghi Sơn	100	2025-2030	ĐZ 220kV NMĐG Bắc Phương - Nghi Sơn - rẽ 220kV Nông Công - 220kV Nghi Sơn	QĐ 262/QĐ-TTg
2	Nhà máy điện gió Mường Lát	200	2025-2030	ĐZ 220kV NMĐG Mường Lát - 220kV TĐ Trung Sơn	QĐ 262/QĐ-TTg

Bảng 7: Danh mục các dự án điện gió trên bờ, gần bờ được phân bổ thêm cho các địa phương theo từng giai đoạn

TT	Dự án	Công suất dự kiến (MW)	Phương án đấu nối
Danh mục các dự án được phân bổ tăng thêm, đưa vào vận hành giai đoạn 2025-2030			
	Tỉnh Thanh Hóa	245	
1	Điện gió Thái Hải Hùng	30	ĐZ 220kV mạch kép đấu nối Dự án Điện gió Thái Hải Hùng vào TBA 220kV Sầm Sơn
2	Nhà máy điện gió Hoằng Hóa	115	ĐZ 220kV từ TBA 220kV dự án đến TBA 220kV Hậu Lộc
3	Nhà máy điện gió Nghi Sơn 1	50	Đấu nối vào lưới 220kV/110kV hiện trạng
4	Nhà máy điện gió Nghi Sơn 2	50	Đấu nối vào lưới 220kV/110kV hiện trạng

Bảng 8: Danh mục các dự án điện mặt trời tập trung

TT	Dự án	Công suất dự kiến (MW)	Giai đoạn vận hành		Phương án đấu nối	Ghi chú
	Tỉnh Thanh Hóa		333	52		
1	Dự án Nhà máy Điện mặt trời Thanh Hóa 1	128	2025-2030		ĐZ 110kV bốn mạch từ trạm nâng áp 22/110kV ĐMT Thanh Hóa 1 đấu chuyển tiếp trên 02 mạch ĐZ 110kV từ 220kV Nghi Sơn - 220kV Thanh Hóa	
2	Nhà máy điện mặt trời Ngọc Lặc	45	2025-2030		ĐZ 110kV DMT Ngọc Lặc - Ngọc Lặc	Tháo gỡ theo Nghị quyết 233/NQ-CP
3	Điện mặt trời Long Sơn - Thanh Hóa	80	2025-2030		Đường dây 110kV mạch kép, từ trạm nâng áp 22/110 kV ĐMT Long Sơn đấu nối về thanh cái TBA 110kV XM Long Sơn 2	
4	Điện mặt trời hồ Yên Mỹ 1	80	2025-2030		Xây dựng ĐZ 220kV mạch kép từ TBA 220kV NMĐMT hồ Yên Mỹ chuyển tiếp trên ĐZ 220kV Nông Công - Nghi Sơn	
5	Điện mặt trời hồ Yên Mỹ 2	52		2031-2035	Đấu nối vào đường dây 110kV/220kV hiện trạng	

Bảng 9: Danh mục các dự án điện sinh khối có công suất từ 50 MW trở lên và dự án có công suất nhỏ hơn 50 MW đấu nối ở cấp điện áp 220 kV trở lên

TT	Dự án	Công suất dự kiến (MW)	Giai đoạn vận hành	Ghi chú
1	Điện sinh khối Thanh Hóa 1	50	2025-2030	Đấu nối chuyển tiếp vào ĐZ 110 kV Ngọc Lặc - Thiệu Yên
2	Điện sinh khối Thanh Hóa 2	60	2025-2030	Đấu nối chuyển tiếp trên mạch 2 ĐZ 110 kV Thiệu Yên - Bá Thước

PHỤ LỤC II**Danh mục dự án nguồn điện và lưới điện trên địa bàn tỉnh được phê duyệt trong Điều chỉnh Quy hoạch điện VIII**

(Kèm theo Công văn số 6915/UBND-CNXXDKH ngày 16/ 5 /2025
của Chủ tịch UBND tỉnh)

Bảng 1: Danh mục các trạm biến áp 500 kV xây mới và cải tạo khu vực miền Bắc

STT	Tên trạm biến áp	Công suất (MVA)	Ghi chú
I	Giai đoạn 2025-2030		
32	Nghi Sơn	1.800	Cải tạo, nâng công suất
33	Thanh Hóa	1.800	Cải tạo, nâng công suất
II	Giai đoạn 2031-2035		
34	Thanh Hóa	2.700	Cải tạo, nâng công suất
35	Tĩnh Gia	1.800	Xây mới

Bảng 2: Danh mục các đường dây 500 kV xây mới và cải tạo khu vực miền Bắc

STT	Tên đường dây	Số mạch	x	km	Ghi chú
I	Giai đoạn 2025-2030				
1	LNG Nghi Sơn - LNG Quỳnh Lập	2	x	10	Xây mới, trường hợp LNG Nghi Sơn, LNG Quỳnh Lập chậm tiến độ, đầu tư trước đường dây Quỳnh Lưu - Hưng Yên 1
2	LNG Nghi Sơn - Hưng Yên 2	2	x	190	Xây mới, trường hợp LNG Nghi Sơn, LNG Quỳnh Lập chậm tiến độ, đầu tư trước đường dây Quỳnh Lưu - Hưng Yên 2
II	Giai đoạn 2031-2035				
1	LNG Công Thanh - Rẽ Nghi Sơn - Nho Quan	2	x	20	Xây mới, đồng bộ nguồn điện. Phương án đầu nối cụ thể được chuẩn xác trong giai đoạn triển khai dự án.
2	LNG Thanh Hóa - LNG Công Thanh	2	x	5	Xây mới, đồng bộ nguồn điện. Phương án đầu nối cụ thể được chuẩn xác trong giai đoạn triển khai dự án.
3	LNG Công Thanh - Bắc Ninh 3	2	x	220	Xây mới, đồng bộ nguồn điện. Phương án đầu nối cụ thể được chuẩn xác trong GD triển khai dự án. Xem xét sử dụng cột bốn mạch, tận dụng tối đa hướng tuyến với LNG Nghi Sơn - Hưng Yên 1.
4	Tĩnh Gia - Rẽ LNG Nghi Sơn - Hưng Yên 2	4	x	4	Xây mới

Bảng 3: Danh mục các trạm biến áp 220 kV xây mới và cải tạo khu vực miền Bắc

STT	Tên công trình	Công suất (MVA)	Ghi chú
I	Giai đoạn 2025-2030		
1	Sầm Sơn	500	Xây mới
2	Tĩnh Gia	500	Xây mới
3	KKT Nghi Sơn	750	Cải tạo, nâng công suất
4	Lọc hoá dầu Nghi Sơn	500	Xây mới
5	Hậu Lộc	500	Xây mới
6	Thiệu Hóa	250	Xây mới
7	Thiệu Yên	250	Xây mới
8	Thanh Hóa 1 (*)	500	Xây mới
9	Đồng Vàng	500	Xây mới
10	Nghi Sơn 2	500	Xây mới
11	Bá Thước	250	Xây mới
II	Giai đoạn 2031-2035		
1	Thiệu Hóa	500	Cải tạo, nâng công suất
2	Thiệu Yên	500	Cải tạo, nâng công suất
3	Tĩnh Gia 500 kV nối cấp	500	Xây mới

Bảng 4: Danh mục các đường dây 220 kV xây mới và cải tạo khu vực miền Bắc

STT	Tên đường dây	Số mạch	x	km	Ghi chú
I	Giai đoạn 2025-2030				
1	Thanh Hóa 500 kV - Sầm Sơn	2	x	36	Đầu nối TBA 220 kV Sầm Sơn
2	500 kV Thanh Hóa - Hậu Lộc	2	x	35	Đầu nối TBA 220 kV Hậu Lộc
3	Đồng Vàng - Rẽ ND Nghi Sơn - Nông Cống	4	x	4	Đồng bộ với tiến độ phát triển phụ tải
4	Mạch 3 Thanh Hóa - Nghi Sơn - Quỳnh Lưu	1	x	83	Treo dây mạch 2
5	Nâng khả năng tải Nông Cống - 500 kV Thanh Hóa	2	x	26	Cải tạo trong trường hợp giải tỏa ND Nghi Sơn 2 qua lưới điện 220 kV.
6	ND Nghi Sơn - Rẽ Nông Cống - Quỳnh Lưu	2	x	10	Chuyển đầu nối Nông công - Nghi Sơn và Nghi Sơn - Quỳnh Lưu thành Nông công - Quỳnh Lưu. Thay thế đường dây 220 kV ND Nghi Sơn - Rẽ Nghi Sơn - Vinh
7	Nghi Sơn 2 - Rẽ ND Nghi Sơn - Nông Cống	4	x	2	Đầu nối trạm 220kV Nghi Sơn 2, đồng bộ với tiến độ phát

				triển phụ tải chuyên dùng	
8	Nông Cống - Nghi Sơn - chuyên đầu nối NĐ Nghi Sơn	2	x	42	Giai đoạn 2 của đường NĐ Nghi Sơn - Rẽ Nông Cống - Quỳnh Lưu, hoàn trả hiện trạng ĐD 220 kV Nông Cống - Quỳnh Lưu
9	TĐ Nam Sum (Lào) - Nông Cống	2	x	129	Tên gọi khác của đường dây 220 kV "Trạm cắt 220 kV Nậm Sum - Nông Cống (phần đường dây trên lãnh thổ Việt Nam)", đã được phê duyệt trong văn bản số 1889/TTg-CN ngày 27/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ. Đồng bộ TĐ Nậm Sum Lào
10	Thanh Hóa 1 - Rẽ Nghi Sơn - Nông Cống (*)	4	x	2	Đồng bộ theo quy mô và tiến độ nguồn điện khu vực
11	Thanh Hóa 500 kV - Bim Sơn	2	x	36	Cải tạo 1 mạch thành 2 mạch đường dây 220 kV Ba Chè - Bim Sơn
12	Thiệu Hóa - Thanh Hóa 500 kV	2	x	5	Đầu nối TBA 220 kV Thiệu Hóa
13	Đường dây đầu nối TBA 220 kV Lọc hoá dầu Nghi Sơn	2	x	10	Xây mới
14	Thiệu Hóa - Thiệu Yên	2	x	25	Đầu nối TBA 220 kV Thiệu Yên
15	TĐ Hồi Xuân - Rẽ Trung Sơn - Nho Quan	2	x	16	Xây mới
16	TĐ Hồi Xuân - Bá Thước	2	x	30	Đầu nối TBA 220 kV Bá Thước
17	Tĩnh Gia - Rẽ Nông Cống - Nghi Sơn	2	x	8	Đầu nối TBA 220 kV Tĩnh Gia
II	Giai đoạn 2031-2035				
1	Thiệu Yên - Bá Thước	2	x	65	Xây mới
2	TĐ Trung Sơn MR - TĐ Trung Sơn	1	x	1	Xây mới, đồng bộ nguồn điện. Phương án đề xuất trong Văn bản số 862/EVN-KH của EVN ngày 11/02/2025. Phương án đầu nối cụ thể được chuẩn xác trong giai đoạn triển khai dự án.
3	Tĩnh Gia 500 kV - chuyển đầu nối Tĩnh Gia 220 kV	2	x	4	Xây mới
4	Tĩnh Gia 500 kV - Rẽ Nông Cống - Nghi Sơn	4	x	4	Xây mới

Ghi chú:**1. Đối với trạm biến áp:**

- Danh mục trạm biến áp không bao gồm các trạm biến áp nâng áp của các dự án nguồn điện. Trong quá trình chuẩn bị dự án của mỗi giai đoạn, quy mô của trạm biến áp nâng sẽ được lựa chọn phù hợp với nhu cầu phụ tải và giải tỏa công suất nguồn điện.

(*) Tiến độ, quy mô và vị trí của các trạm biến áp sẽ được chuẩn xác trong quá trình chuẩn bị dự án, phụ thuộc vào tiềm năng phát triển nguồn và cấu hình lưới điện trong thực tế.

2. Đối với đường dây

- Chiều dài đường dây sẽ được chuẩn xác trong giai đoạn chuẩn bị dự án.

(**) Tiến độ, quy mô của các đường dây sẽ được chuẩn xác trong quá trình chuẩn bị dự án, phụ thuộc vào tiềm năng phát triển nguồn và cấu hình lưới điện trong thực tế.

3. Đối với đầu nối nguồn năng lượng tái tạo

Phương án đầu nối chi tiết của các dự án năng lượng tái tạo cần được xem xét kỹ lưỡng trong quá trình triển khai, điều chỉnh phù hợp với điều kiện thực tế (nếu cần), đảm bảo hiệu quả kinh tế và các tiêu chuẩn kỹ thuật vận hành./.